

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

----- 8 8 -----

----- 8 8 -----

Bản án số: 66/2017/HSST

Ngày: 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.
- Các hội thẩm:
 - + Ông Tạ Văn Việt - Cán bộ hưu trí.
 - + Bà Trần Thị Nguyệt Bình - Cán bộ hưu trí.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Minh Thị Thu Hòa - CBTA.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tần Đình Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn H (Tên gọi khác: Đ), sinh 1992.

Nơi sinh : Tỉnh Bình Thuận.

ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố X1, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Ngày 05/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 36 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/05/2017.

Tiền sự: Không

Con ông Nguyễn Văn G, sinh 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh 1966.

Đều trú tại: Khu phố X1, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Tạm giam: Ngày 14/09/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Đặng Thị Minh Z, sinh 1961 (Có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện B , tỉnh Bình Thuận.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/9/2017, Nguyễn H lấy xe đạp màu nâu đỏ của Nguyễn Văn Giang (cha của H) chạy ngang qua cửa hàng phân bón Z Sỹ của bà Đặng Thị Minh Z ở thôn T, xã P, huyện B thấy bà Z đang nằm trên

vòng trước cửa hàng, ở nền nhà dưới vòng cách chỗ bà Z nằm khoảng 15cm có 01 bịch ny lon màu đỏ dùng để đựng tiền. H liền đạp xe đạp quay trở lại chạy vào dựng trước cửa hàng, H xuống xe đi đến bình đựng nước uống ở trong cửa hàng, cách chỗ bà Z nằm khoảng 40cm giả vờ lấy ly rót nước uống. Thấy bà Z không để ý đến bịch nylon đựng tiền, H liền nhanh chóng chụp lấy bịch nylon đựng tiền bỏ chạy, bà Z đưa tay chụp lấy bịch ny lon đựng tiền nhưng không được nên la lên và chạy theo rượt đuổi để bắt giữ H nhưng không bắt giữ được. H chạy ra trước cửa hàng đến nơi dựng xe đạp, bỏ bịch nylon đựng tiền vừa cướp giật được vào giỏ phía trước xe đạp rồi đạp xe đạp chạy đi về nhà của H ở khu phố X1, thị trấn C, huyện B. Trên đường đạp xe đạp bỏ chạy H đã làm mất 01 điện thoại di động hiệu Nokia màn hình cảm ứng màu đen. Trong bịch nylon đựng tiền chỉ còn lại 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám, 01 chùm chìa khóa, 01 số giấy tờ (không có giá trị) và 03 cọc tiền Việt Nam đồng. H lấy 03 cọc tiền bọc vào túi quần, còn lại bịch nylon màu đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Masstel, 01 chùm chìa khóa và 01 số giấy tờ (không có giá trị) H để trong phòng ngủ của H. Sau đó, H đem theo tiền vừa cướp giật được đi đến khu vực thôn Xuân Quang, thị trấn C tìm gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 03 tép ma túy để sử dụng hết 300.000 đồng, tiêu tiêu xài cho cá nhân hết 106.000 đồng, còn lại 10.769.000 đồng, H đang cất giấu trong người thì bị phát hiện bắt giữ. H khai nhận đã cướp giật tiền của bà Z và chỉ nơi H để tài sản cướp giật được là trong phòng ngủ của H nên Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ trong người của H 10.790.000 đồng, thu giữ trong phòng ngủ của H 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám, 01 bịch nylon màu đỏ dùng để đựng tiền và 01 xe đạp màu nâu đỏ mà H đã dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Riêng chùm chìa khóa và một số giấy tờ (không có giá trị) H để trong phòng ngủ của H đã bị mất nên không thu giữ được. (B1 số: 33-35, 81-87)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/2017/HĐĐG-TTHS ngày 21/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xám, mua vào tháng 12/2016, đơn giá 300.000 đồng/cái, số lượng: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 150.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia cảm ứng màu đen, mua vào tháng 02/2017, đơn giá 2.000.000 đồng/cái, số lượng: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 50%, thành tiền: 1.000.000 đồng. Tổng cộng: 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn).

Quá trình điều tra, Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên, tổng cộng H đã cướp giật tài sản trị giá là: 10.769.000 đồng + 300.000 đồng + 106.000 đồng = 11.175.000 đồng + 1.150.000 đồng = 12.325.000 đồng.

Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đặng Thị Minh Z 10.769.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám và 01 bịch nylon màu đỏ dùng để đựng tiền. Còn lại 01 chùm chìa khóa, một số giấy tờ (không có giá trị) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màn hình cảm ứng màu đen của bà Z để trong bịch ny lon đựng tiền, H đã làm mất, không thu giữ được, bà Z không yêu cầu bồi thường nên không buộc H phải phân bồi thường.

Đối với xe đạp màu nâu đỏ, H đã dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản là của Nguyễn Văn Giang (cha của H), ông Giang không biết H dùng làm phương

tiện đi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe đạp cho ông Giang theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 65/QĐ/KSĐT-VKS-HS ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 02 đến 03 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 BLHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn H khai: Vào khoảng hơn 10 giờ 30 phút ngày 14/9/2017 tại thôn T, xã P, huyện B. Bị cáo Nguyễn H đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Đặng Thị Minh Z, bị cáo đã nhanh chóng giật lấy bạch ny lon đựng tiền màu đỏ bên trong có một số giấy tờ (không có giá trị), 11.175.000 đồng, 01 chùm chìa khóa, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xám và 01 điện thoại di động hiệu Nokia Nokia màn hình cảm ứng màu đen, có tổng trị giá 12.325.000 đồng của bà Z để tiêu xài thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn H phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 BLHS.

Để có tiền tiêu xài, bị cáo Nguyễn H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản nhanh chóng chiếm đoạt bạch nylon bên trong có tài sản trị giá 12.325.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo Nguyễn H có được tài sản trong tay bằng việc nhanh chóng giật lấy và chạy trốn. Tội phạm hoàn thành kể từ khi bị cáo giật được tài sản khỏi nơi cất giữ, do đó bị cáo Nguyễn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

Song xét sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn H thành khẩn khai báo; Tài sản trộm cắp đã được thu hồi một phần giao trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn H thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS cần áp dụng đối với bị cáo Nguyễn H.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Nguyễn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội: “ Cướp giật tài sản” .

Áp dụng: Khoản 1 điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H **03** (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/09/2017.

Áp dụng : Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn H pH nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Bắc Bình.
- Công an H.Bắc Bình.
- Thị hành án.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Lưu h/s + VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

